

Số: 03/2021/QĐST-DS

TP. Hưng Yên, ngày 13 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 22/2021/TLST-DS, ngày 16 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SGTT;

Địa chỉ: Số 266-268 NK, phường H, quận C, thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức TD - Tổng giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn H - Giám đốc Ngân hàng TMCP SGTT - Chi nhánh tỉnh HY;

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Việt B - Trưởng phòng giao dịch P, Ngân hàng TMCP SGTT - Chi nhánh HY; địa chỉ: Số 279 ĐB, phường Q, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Chị Vũ Thị C, sinh năm 19**;

Địa chỉ: Số 09 đường NTT, phường L, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ:

Chị Vũ Thị C xác nhận tính đến ngày 05/7/2021 chị còn nợ Ngân hàng TMCP SGTT - Chi nhánh HY - Phòng giao dịch P:

- Theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD 1835800219 ngày 24/12/2018 nợ tiền gốc là 16.688.000 đồng, lãi là 1.738.443 đồng. Tổng số tiền là 18.426.443 đồng.

- Theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 18/6/2019 nợ tiền gốc là 28.634.557 đồng, lãi là 2.754.650 đồng. Tổng số tiền là 31.389.207 đồng.

Tổng cả hai khoản vay, chị C phải trả Ngân hàng tạm tính đến ngày 05/7/2021 gốc là 45.322.557 đồng, lãi là 4.493.093 đồng, lãi phát sinh trên số dư nợ gốc thực tế tính từ ngày 06/7/2021 đối với từng khoản vay cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ theo như các Hợp đồng đã ký kết.

2.2. Về thời hạn trả nợ: Các bên đương sự thống nhất thời gian chị Vũ Thị C trả nợ theo các kỳ như sau:

- Ngày 15/8/2021 trả 1.000.000 đồng tiền gốc.
- Ngày 15/9/2021 trả 1.000.000 đồng tiền gốc.
- Ngày 15/10/2021 trả 1.000.000 đồng tiền gốc.
- Ngày 15/11/2021 trả 1.000.000 đồng tiền gốc.

- Ngày 30/12/2021 trả toàn bộ gốc 41.322.557 đồng, lãi là 4.493.093 đồng và lãi phát sinh tại thời điểm thanh toán theo quy định ký kết trong các Hợp đồng tín dụng.

Trong trường hợp chị C vi phạm bất kỳ một kỳ hạn trả nợ nào như đã thỏa thuận trên thì chị C phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi suất như đã thỏa thuận và phải chịu lãi phát sinh trên số dư nợ gốc thực tế tính từ ngày 06/7/2021 đối với từng khoản vay cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ theo như các Hợp đồng đã ký kết.

2.3. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận chị Vũ Thị C phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.245.391 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP SGTG số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.135.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0001457 ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND thành phố Hưng Yên;
- Chi cục T.H.A dân sự thành phố Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thương